

Số: /BC-TCTTKĐA

Đắk Lắk, ngày tháng 10 năm 2023

## BÁO CÁO

### **Kết quả công tác thực hiện Đề án 06/CP trong tháng 10/2023 và nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06/CP), Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 trong tháng 10/2023 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO**

##### **1. Công tác quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Đề án 06**

- Về quán triệt chỉ đạo của Chính phủ, các bộ ngành: Đã quán triệt 03 văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà; 07 văn bản của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, 03 văn bản của các bộ, ngành về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ tại Đề án 06.

- Về triển khai và lãnh đạo, chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh: UBND tỉnh ban hành 21 văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành; trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về mức thu các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh, theo đó đã tham mưu nội dung miễn giảm các loại phí thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến.

- Triển khai Kế hoạch số 06/KH-TCTTKĐA ngày 20/7/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Đắk Lắk về việc kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Tính đến ngày 20/10/2023, Tổ công tác đã kiểm tra được 8 đơn vị<sup>1</sup>.

- Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai văn bản của cấp trên, đồng thời đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp trong việc triển khai thực hiện “làm sạch” dữ liệu chuyên ngành.

<sup>1</sup> Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh.

## **2. Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Tổ công tác**

- Công tác tham mưu: Tham mưu UBND tỉnh, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh ban hành 06 văn bản<sup>2</sup> chỉ đạo các sở, ban, ngành UBND cấp huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức Cuộc thi tìm hiểu “Đề án 06 - Chuyên đổi số, vì lợi ích cộng đồng” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023.

- Chủ động thực hiện các nhiệm vụ với vai trò thường trực Tổ công tác để thúc đẩy các sở, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, phối hợp, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cấp tỉnh phục vụ việc xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện TTHC.

- Thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 và công tác làm sạch dữ liệu trên địa bàn, Công an tỉnh đã ban hành: 04 Tờ trình, 08 Điện mật, 08 Công văn, 01 Kế hoạch, 04 Báo cáo để chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, Trưởng Công an huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

- Định kỳ hàng tuần, tháng đều tổ chức giao ban để chỉ đạo, đánh giá tình hình, kết quả và đề ra phương hướng, nhiệm vụ thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục rà soát tiến độ, lộ trình thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành; Công an tỉnh đã chủ động, thường xuyên làm việc với các sở, ngành, đơn vị như: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội người cao tuổi và Doanh nghiệp VNPT tỉnh... để đề ra phương án, giải pháp tháo gỡ những “điểm nghẽn”, theo nội dung 63 câu hỏi trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06; triển khai 40 mô hình ứng dụng CSDLQG về DC trên địa bàn tỉnh.

---

<sup>2</sup> Công văn số 8270/UBND-KSTTHC ngày 25/9/2023 về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ triển khai 02 nhóm DVC liên thông trên địa bàn tỉnh; Công văn số 8907/UBND-NC ngày 12/10/2023 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 trong thời gian tới; Công văn số 8807/UBND-NC ngày 10/10/2023 về việc Kiểm tra, rà soát các nhiệm vụ theo tiến độ tại Đề án 06; Quyết định số 145/QĐ-TCTTKĐA ngày 27/9/2023 về việc thành lập đoàn kiểm tra công tác triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; Thông báo số 15/TB-TCTTKĐA ngày 07/10/2023 về phân công nhiệm vụ thành viên Đoàn kiểm tra công tác triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn 8742/UBND-NC ngày 9/10/2023 về tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 144/CP và Công văn 7323/VPCP-KSTT.

Thời gian tới, sẽ tiếp tục làm việc với các sở, ngành có liên quan để phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06; tập hợp và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Trong tháng đã tiến hành kiểm tra an ninh an toàn thông tin 190 thiết bị điện tử, tin học, trong đó có 22 thiết bị phục vụ Đề án, 106 thiết bị điện tử, tin học phục vụ cài đặt, sử dụng 02 phần mềm nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát, 50 thiết bị phục vụ công tác số hóa hồ sơ, tài liệu, 12 thiết bị điện tử, tin học trước khi đưa vào sử dụng; qua kiểm tra phát hiện, khắc phục 17 lượt mã độc, 01 lượt lỗ hổng bảo mật, dán 190 tem an toàn.

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

Sở Thông tin và Truyền thông ban hành văn bản triển khai tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nhằm bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Lắk năm 2023 tại các huyện, thị xã, thành phố.

Đến nay, đã tổ chức được 18 khoá tập huấn, với tổng số lượng học viên đăng ký: 839 học viên; số lượng học viên tham gia: 777 học viên. (Trong đó: (1) Các khoá tập huấn hướng dẫn quy trình số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp, với tổng số lượng học viên đăng ký: 278 học viên; số lượng học viên tham gia: 252 học viên; (2) Các khoá tập huấn phần mềm Phản ánh hiện trường trên hệ thống Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Đắk Lắk tổng số lượng học viên đăng ký: 561 học viên; số lượng học viên tham gia: 525 học viên).

### **4. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

- Thực hiện Công văn số 2781/BHXH-VP ngày 07/9/2023 của BHXH Việt Nam về việc đôn đốc triển khai thực hiện 02 TTHC liên thông theo Đề án 06, BHXH tỉnh đã chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, BHXH cấp huyện đẩy mạnh công tác truyền thông, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

- BHXH tỉnh Đắk Lắk đẩy mạnh phối hợp với Công an tỉnh Đắk Lắk và các đơn vị quản lý lao động triển khai, làm sạch thông tin công dân trong việc triển khai Đề án 06/CP.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế, các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Công văn số 25/BHXH-CNTT ngày 05/01/2023 của BHXH Việt Nam về việc triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe phục vụ cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe trực tuyến (nhằm phục vụ Đề án 06), tính

đến ngày 13/10/2023 đã tiếp nhận được dữ liệu của 16.270 trường hợp.

### **5. Sở Tư pháp**

Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 8254/UBND-NC ngày 25/9/2023 đề nghị Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp hướng dẫn về quy trình số hóa sổ hộ tịch (*theo Quy trình hướng dẫn tại Công văn số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn số hóa Sổ hộ tịch hay theo Quy trình số 1292/HTQTCTQLHC ngày 20/12/2022 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội về nhập dữ liệu hộ tịch điện tử trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư?*); đồng thời Sở Tư pháp đã cử cán bộ tham gia Đoàn Công tác do Công an tỉnh tổ chức để học tập, trao đổi kinh nghiệm số hóa Sổ hộ tịch tại tỉnh Thái Nguyên.

### **6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Tiếp tục triển khai thu thập cơ sở dữ liệu xây dựng dữ liệu hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo; trẻ em tại cấp huyện; đã có văn bản chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố cung cấp, chuyển danh sách đối tượng người có công, thân nhân người có công hưởng trợ cấp hàng tháng cho UBND cấp xã, để UBND cấp xã phối hợp với thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp xã truy cập vào phần mềm nhập liệu để tra cứu, tìm kiếm thông tin công dân trên hệ thống CSDLQG về DC và nhập bổ sung các thông tin còn thiếu để làm sạch dữ liệu.

### **7. Cục Thuế tỉnh**

Ban hành báo cáo số 111/BC-CTĐLA ngày 28/9/2023 về việc đánh giá kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và Quyết định số 468/QĐ-TTg

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC TRONG THÁNG**

**1. Nhiệm vụ hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng dịch vụ số liên quan đến dân cư:** Không.

**2. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử**

**2.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

- Tổng số TTHC đang cung cấp: 1.590 TTHC. Số TTHC đã cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Đắc Lắc 1.590 tại Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh. Đã rà soát cắt giảm được 84 TTHC. Hiện nay, có 640 dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 950

dịch vụ công trực tuyến một phần. Có 1.075 dịch vụ đã tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tính đến thời điểm hiện tại, tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện đồng bộ hoá Dịch vụ công trực tuyến toàn trình giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk với Cổng Dịch vụ công quốc gia là: 630/630, đạt tỷ lệ 100%.

## **2.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội**

- Công tác triển khai Công văn số 931/BYT-BHXH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai thí điểm khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD gắn chip:

+ Triển khai khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD: Tổng số cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk: 224; Số lượng cơ sở khám chữa bệnh đã sử dụng CCCD để tra cứu khám chữa bệnh BHYT: 224/224 đạt tỷ lệ: 100%.

+ Tính đến ngày 14/10/2023: Số lượt khám chữa bệnh thành công bằng CCCD trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là 798.462 lượt (tăng 62.642 lượt so với tháng 9/2023) trên tổng số 1.082.216 lượt (tăng 76.552 lượt so với tháng 9/2023) tra cứu dữ liệu CCCD, số lượng CCCD được đồng bộ với thẻ bảo hiểm y tế còn hiệu lực để đi khám chữa bệnh bằng CCCD là 1.524.010 (tăng 6.260 trường hợp so với tháng 9/2023).

- Kết quả triển khai cung cấp 02 dịch vụ công liên thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (từ ngày 15/9/2023 đến ngày 14/10/2023):

+ Kết quả thực hiện dịch vụ công liên thông nhóm khai sinh:

<b>Liên thông khai sinh</b>						
<b>Tổng</b>	<b>Đã trả kết quả</b>	<b>Trả lại bổ sung giấy tờ</b>	<b>Trả lại</b>	<b>Hồ sơ chờ phê duyệt</b>	<b>Chờ tiếp nhận</b>	<b>Hồ sơ đang xử lý</b>
1.148	901	25	52	13	138	1

+ Kết quả thực hiện dịch vụ công liên thông nhóm khai tử:

<b>Liên thông khai tử</b>				
<b>Tổng</b>	<b>Đã trả kết quả</b>	<b>Trả lại bổ sung giấy tờ</b>	<b>Trả lại</b>	<b>Chờ tiếp nhận</b>
129	79	9	20	18

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục triển khai thực hiện thu thập, cập nhật thông tin tài khoản hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt (*theo Công văn số 752/SLĐTHXH-BTXH ngày 07/4/2023*). Kết quả, tính đến ngày 14/10/2023 đã rà soát 13.929 đối tượng, có 1.064 người đã có tài khoản có nhu cầu chi trả qua tài khoản, có 1.102 người đề nghị làm thẻ; có 670/12.479 đối tượng bảo trợ xã hội đã có tài khoản có nhu cầu chi trả qua tài khoản.

### **2.3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số**

Tiếp tục triển khai thực hiện các Kế hoạch thu nhận hồ sơ cấp CCCD, tài khoản ĐDDT cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

Tính đến ngày 16/10/2023, đã thu nhận được: 1.831.625 hồ sơ cấp CCCD (trong đó cấp mới 1.736.579 hồ sơ); đã nhận từ C06: 1.690.243 thẻ CCCD; đã trả: 1.687.835 thẻ CCCD.

Tính đến ngày 16/10/2023, tổng số hồ sơ thu nhận cấp tài khoản ĐDDT: 1.247.703/1.691.095 tài khoản (đạt 73,78%), trong đó Mức 1: 274.822 tài khoản, Mức 2: 972.881 tài khoản. Tổng số kích hoạt định danh điện tử: 759.877/1.691.095 tài khoản (đạt 44,93%), trong đó Mức 1: 62.489 tài khoản, Mức 2: 697.388 tài khoản.

### **2.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

- Về kết nối, chia sẻ: Tháng 12/2022, đã triển khai kết nối chính thức hệ thống Dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông của tỉnh (iGate) với hệ thống CSDLQG về DC.

- Từ ngày 15/9/2023 đến ngày 14/10/2023 đã tiếp nhận tổng số 33.499 (*tăng 1.241 yêu cầu so với tháng 9/2023*) yêu cầu tra cứu, xác thực, đồng bộ thông tin, trong đó: có 27.569 (*tăng 1.541 yêu cầu so với tháng 9/2023*) yêu cầu có thông tin đúng khớp với CSDLQG về DC.

- Tính đến ngày 14/10/2023 toàn tỉnh đã tiếp nhận tổng số 310.562 yêu cầu tra cứu, xác thực, đồng bộ thông tin (*trong đó có 191.630 yêu cầu có thông tin đúng khớp với CSDLQG về DC*).

- Triển khai cập nhật dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng giám định BHYT phục vụ Đề án 06: Tổng số cơ sở khám chữa bệnh cập nhật dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe: 21 cơ sở và có tổng 16.270 Giấy khám sức khỏe được cập nhật lên Cổng giám định BHYT.

- Triển khai cập nhật Giấy chứng sinh, Giấy chứng tử lên Cổng giám định BHYT phục vụ Đề án 06, trong đó: (1) Có 29 cơ sở khám chữa bệnh cập nhật dữ

liệu Giấy chứng sinh, 14.403 Giấy chứng sinh được cập nhật lên Cổng giám định BHYT; (2) Có 11 cơ sở khám chữa bệnh cập nhật dữ liệu Giấy chứng tử, 135 Giấy chứng tử được cập nhật lên Cổng giám định BHYT.

- Kết quả triển khai chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội: Các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành rà soát, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội cho 64.753 đối tượng (*không tăng/giảm so với tháng trước*).

- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.

- Triển khai tiếp nhận và giải quyết trả hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, thay đổi thông tin đối với người nộp thuế (NNT) là hộ gia đình, cá nhân qua Cổng dịch vụ công quốc gia có kết nối với CSDLQG về DC: Tháng 9/2023 đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết trả hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, thay đổi thông tin đối với NNT là hộ gia đình, cá nhân qua hình thức điện tử là 3.397 NNT, trong đó có 02 NNT nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia và 3.395 NNT nộp hồ sơ qua Cổng thông tin điện tử cơ quan Thuế.

- Triển khai rà soát, chuẩn hóa mã số thuế cá nhân để thực hiện cập nhật đầy đủ 3 thông tin: Họ tên, số CCCD/CMND, ngày tháng năm sinh đảm bảo việc đồng bộ khớp đúng với CSDLQG về DC lũy kế đến: Tháng 9/2023 đã rà soát, cập nhật được 69.923 NNT.

### **3. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”**

- Hộ không có chủ hộ: Còn 03 trường hợp cần phải bổ sung thông tin; Hộ có nhiều hơn 01 chủ hộ: Còn lại 01 trường hợp cần phải điều chỉnh thông tin; Chỉ tiêu cập nhật CMND 9 số: Còn lại 05 trường hợp cần phải rà soát, bổ sung;

- Danh sách thiếu trường thông tin<sup>3</sup>: Còn lại 61 trường hợp cần phải bổ sung thêm thông tin; Danh sách trên phần mềm DC01 mở rộng: Còn lại 72 trường hợp cần phải bổ sung thêm thông tin.

- Danh sách xác thực nhà mạng (danh sách trên DC01 mở rộng): Đã hoàn thành làm sạch, chưa có chỉ tiêu mới phát sinh.

- Chưa có, sai lệch thông tin giữa BHXH (Bảo hiểm thất nghiệp và Đăng ký mới) và Dân cư: 4.697 trường hợp.

- Chưa có, sai lệch thông tin giữa Thuế và Dân cư: 185.835 trường hợp.

- Chỉ tiêu làm sạch trùng thông tin vợ/chồng: Trùng CCCD vợ/chồng:

<sup>3</sup> Danh sách Cục C06 gửi ngày 08/9/2023

Còn lại 05 trường hợp cần phải điều chỉnh; trùng CMND vợ/chồng: Còn lại 26.941 trường hợp cần phải điều chỉnh.

- Danh sách sai cấu trúc số định danh cá nhân<sup>4</sup>: Tổng số 712 trường hợp,

#### **4. Công tác tuyên truyền**

##### **4.1. Nội dung tuyên truyền**

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền đồng bộ, toàn diện bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về các nội dung của Đề án 06, kết quả thực hiện Đề án 06 nhằm tạo sự đồng thuận của các cấp chính quyền, Nhân dân để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số nhất là tạo lập danh tính điện tử, cài đặt, sử dụng, thực hiện các dịch vụ công trên ứng dụng VNeID (Dịch vụ lưu trú, căn cước công dân, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác) nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen của người dân, doanh nghiệp, phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Tuyên truyền nội dung Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

##### **4.2. Kết quả tuyên truyền**

- Nâng cao chất lượng, số lượng bài viết trên kênh ANTV, 02 chuyên mục Truyền hình - Phát thanh phát hàng tuần trên sóng Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh, các báo Trung ương, địa phương; trên mạng xã hội Youtube, Facebook và trên Fanpage “Cộng đồng Tây Nguyên”, kênh Youtube “An ninh trật tự Đắc Lắc” do Công an tỉnh xây dựng, sử dụng và quản lý; tập trung vào mảng tin, bài đấu tranh, phản bác các luận điệu tuyên truyền sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phản ánh kịp thời các hoạt động của lực lượng Công an tỉnh; kịp thời thông báo về phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm công nghệ cao, các biến thể mã độc, lỗ hổng bảo mật của phần cứng, phần mềm; các gương người tốt, việc tốt, gương điển hình tiên tiến và hình ảnh đẹp của lực lượng Công an tỉnh, của quần chúng Nhân dân trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc... Trong tháng, đã xây dựng, đăng tải trên 232 tin, bài, phóng sự và ảnh về các nội dung: Kết quả công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm của lực lượng

<sup>4</sup> Theo danh sách Cục C06 gửi ngày 08/9/2023.



Công an tỉnh; Đề án 06; dịch vụ công trực tuyến<sup>5</sup>,... Tiếp tục xây dựng phóng sự phát trên loa phát thanh huyện, thị xã, thành phố được trên 60 lượt; thực hiện công tác tuyên truyền phát trên loa phát thanh xã, phường, thị trấn được trên 700 lượt. Các đơn vị, địa phương đăng tải, chia sẻ các bài viết về Đề án 06 trên trang mạng xã hội Zalo, Facebook của đơn vị, các đội nghiệp vụ, Công an xã, phường, thị trấn, Tổ dân phố, thôn, buôn được trên 1.500 lượt... để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về tiện ích, lợi ích của các ứng dụng, dịch vụ dân cư để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh; hướng tới các ứng dụng số lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần xây dựng được cơ sở dữ liệu lớn về người dân, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước.

- Tuyên truyền khuyến khích người dân cài đặt, sử dụng định danh điện tử VNeID bằng hình thức “Thư ngỏ” gửi trực tiếp đến Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; qua mạng xã hội: Zalo, Facebook... để tổ chức thu nhận hồ sơ định danh điện tử.

- Phối hợp với các đơn vị, như: Ngân hàng, VNPT, Mobifone, Vinaphone... để tuyên truyền về định danh điện tử kết hợp với đăng ký tài khoản ngân hàng, sim điện thoại...

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Ưu điểm**

- Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh được cấp ủy, Lãnh đạo quan tâm triển khai thực hiện; các văn bản hướng dẫn triển khai được cập nhật và quán triệt kịp thời; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án 06 của tỉnh cơ bản triển khai, thực hiện đảm bảo tiến độ đề ra theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Nhận thức và hành động triển khai Đề án 06 đã có nhiều chuyển biến, lan tỏa; các cấp, các địa phương, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt góp phần thúc đẩy triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh tiếp tục được cấp ủy Đảng, Lãnh đạo các cấp quan tâm triển khai thực hiện. Nhận thức và hành động triển khai Đề án 06 đã có nhiều chuyển biến, lan tỏa ở các cấp, các địa phương, người đứng đầu các đơn vị, địa phương đã quan tâm, quyết liệt hơn; Lãnh đạo, chỉ đạo, rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các TTHC có yêu cầu

---

<sup>5</sup> Các tin, bài tiêu biểu: Trao đổi kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Đề án 06; Công an Đắk Lắk vượt chỉ tiêu cấp 100% CCCD cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn...

xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú và các loại giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật Cư trú năm 2020; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC; dịch vụ công trực tuyến được triển khai ngày càng sâu rộng; đã kích hoạt được 759.877 tài khoản định danh điện tử; người dân doanh nghiệp bước đầu sử dụng rộng rãi các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, nộp thuế điện tử, khám chữa bệnh thành công bằng CCCD gắn chip thay thế thẻ Bảo hiểm y tế giấy hoặc qua ứng dụng VNeID; an toàn thông tin, an ninh mạng tiếp tục được tăng cường đảm bảo an toàn CSDLQG về DC, bảo vệ thông tin, quyền công dân theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật...

## **2. Khó khăn, vướng mắc**

- Mặc dù công tác tuyên truyền đã được quan tâm, tuy vậy công dân chưa tiếp cận, hiểu về tính tiện ích, thuận lợi và vai trò của tài khoản định danh điện tử nên việc tuyên truyền công dân đã có CCCD đăng ký tài khoản định danh điện tử hiệu quả đạt được chưa cao. Thói quen từ lâu khi giải quyết TTHC đến trực tiếp cơ quan để được hướng dẫn, thực hiện để thay đổi cách thức thực hiện qua dịch vụ công cần có thời gian, lộ trình trong công tác tuyên truyền.

- Tỷ lệ “nhảy việc” giữa khu vực công sang khu vực tư về lĩnh vực công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh đang biến đổi lớn.

- Sự phát triển về hạ tầng, dịch vụ và phổ cập sử dụng dịch vụ công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh vẫn còn những bất cập.

- Nguồn nhân lực chất lượng cao về thông tin, truyền thông nói chung và chuyển đổi số nói riêng ở các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng.

- Nguồn nhân lực về công nghệ thông tin hiện nay còn hạn chế; công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa chuyên sâu trong lĩnh vực chuyên ngành. Thiếu đội ngũ cán bộ lãnh đạo và chuyên viên chuyên sâu công nghệ thông tin.

- Chất lượng, trình độ công nghệ thông tin, kỹ năng của cán bộ, công chức, viên chức chưa thành thạo, gặp khó khăn khi hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

## **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục rà soát, kịp thời công bố và chỉ đạo cập nhật công khai các TTHC này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, đồng thời hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, đơn giản hóa TTHC, giấy tờ có liên quan.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị vận động, thu nhận hướng dẫn người dân kích hoạt 1,7 triệu tài khoản định danh điện tử theo chỉ tiêu đã được giao, tích hợp các thông tin giấy tờ cá nhân lên ứng dụng VNeID dần thay thế các giấy tờ cá nhân trong các giao dịch thủ tục hành chính. Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2023.

3. Tiến hành rà soát các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/2/2023, Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/3/2023 và các văn bản của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06. Triển khai thực hiện ngay các nhiệm vụ chậm tiến độ theo đánh giá của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh.

4. Triển khai sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trong giải quyết TTHC, dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử, các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ CCCD và các hoạt động quản lý nhà nước khác theo phạm vi quản lý.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa, tại các khu dân cư, nhà văn hóa,... về lợi ích hiệu quả, hướng dẫn và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng”; phối hợp với các đơn vị liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đẩy mạnh triển khai thực hiện dịch vụ công liên thông trên địa bàn.

6. Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án 06 đối với lĩnh vực được giao và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Triển khai thực hiện Kế hoạch phối hợp số 132/KH-TCTĐA06/CP-TCTĐA06ĐL về triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 tại Đắc Lắc.

8. Bảo đảm an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu CSDLQG về DC với các Cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của Lãnh đạo tỉnh; thường xuyên giám sát, kiểm tra an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với Cổng Dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp của tỉnh; các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh và các sở, ngành.

9. Giao Văn phòng HĐND & UBND huyện phối hợp Công an huyện rà soát, hệ thống hóa văn bản do HĐND, UBND cùng cấp có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình có liên quan đến Đề án 06; đề xuất hoàn thiện hành lang pháp lý, xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại.

Trên đây là kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP trong tháng 10/2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Đắk Lắk báo cáo Tổ Công tác Đề án 06/CP Chính phủ biết, theo dõi, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- C06 - Bộ Công an (để báo cáo);
- CT, Phó CT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- Các thành viên TCT Đề án 06 tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam CN tỉnh ĐL;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Lưu: VT, TCTTKĐA06, NC (w.10b).

(để t/h)

**TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Phạm Ngọc Nghị**